

Bản án số: **125 /2020/HS-ST**  
Ngày 09/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đào Thị Thu Thủy**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lý Khắc Đồng** và bà **Lê Thị Thảo**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Hoàng Thế Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông **Ngô Xuân Tho** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2020/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐXXST- HS ngày 27/10/2020, đối với bị cáo:

**Nhữ Văn T**, sinh ngày 13/6/1971 tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T thị trấn T, huyện H, tỉnh T; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nhữ Văn A và bà: Lê Thị S (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/6/2016 Công an huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 139, phạt tiền 1.300.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2020 đến ngày 06/6/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/6/2020, bị cáo Nhữ Văn T là người nghiện ma túy, một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING biển kiểm soát 22A - 036.14 (xe của Nguyễn Thị M, vợ T) từ nhà đến khu vực cầu Đoan Hùng, thuộc huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại khu vực cầu Đoan Hùng, bị cáo T gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ (theo T khai nhận tên là S) hỏi mua

được 01 gói Heroine gói ngoài bằng túi nilon màu trắng trên mép có đường viền màu xanh, với số tiền 500.000 đồng. Người đàn ông đó cho bị cáo T thêm 01 gói nhỏ ngoài gói bằng giấy trắng, bên trong có 01 viên nén màu hồng là Methamphetamine nói là cho T để dùng thử. Sau khi mua được Heroine, bị cáo T điều khiển xe ô tô về đến đoạn đường Nguyễn Tất Thành (đường tránh thành phố Tuyên Quang) lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại bị cáo T gói vào tờ giấy bạc màu vàng của bao thuốc lá cùng với gói nhỏ giấy trắng chứa viên nén màu hồng Methamphetamine cho vào vỏ bao thuốc lá WHITE HORSE rồi để ở ghế phụ của xe ô tô đi về nhà. Khi đến khu vực gần vòng xuyên Tỉnh Đội, thuộc tổ 2, phường Y La, thành phố Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 17 giờ cùng ngày. Thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng; 01 viên nén màu hồng là Methamphetamine được gói bằng giấy trắng và tạm giữ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 22A - 036.14. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 460/GĐKTHS ngày 05/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,333g (Không phải ba ba ba gam).

- Viên nén màu hồng trong bì niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,096g (Không phải không chín sáu gam).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nhữ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKSTP ngày 05 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nhữ Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nhữ Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nhữ Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, đề nghị trừ cho bị cáo 03 ngày bị tạm giữ từ 03/6/2020 đến 06/6/2020. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; xử lý vật chứng (tịch thu, tiêu huỷ số Heroine còn lại sau giám định); tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi vi phạm của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội; bản thân hiện đang điều trị bệnh suy thận mỗi ngày đều phải tiêm thuốc 02 lần; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nhữ Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ ngày 03/6/2020, tại tổ 2, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang bị cáo Nhữ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,333g (Không phải ba ba ba gam) Heroine và 0,096g (Không phải không chín sáu gam) Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,429 gam. Mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,333g (Không phải ba ba ba gam) Heroine và 0,096g (Không phải không chín sáu gam) Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,429 gam. Mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố để được tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng hai, do vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp

hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo. Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 002464 ngày 01/7/2020, phạt Cảnh cáo; Đối với người đàn ông, theo bị cáo khai nhận tên S là người bán Heroine và cho T Methamphetamine tại khu vực cầu Đoàn Hùng, thuộc huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng và đồ vật thu giữ:

Đối với số ma túy còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING màu trắng BKS 22A-036.14 là tài sản chung của bị cáo và vợ là Nguyễn Thị M nhưng chị M không biết việc bị cáo dùng ô tô vào việc phạm tội. Ngày 24/6/2020, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Mai nên HĐXX không xem xét, xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nhữ Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nhữ Văn T 01 (một) năm tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/6/2020 đến ngày 06/6/2020 là 03 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù của bản án là 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Nhữ Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,313 gam Heroine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định).

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 09/10/2020.*

**3.** Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nhữ Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND TT Tân Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Thu Thủy**

